

LỄ THẬT VỀ SỰ CHUỘC LẠI LOÀI NGƯỜI

Bài 11 - Người tin Chúa phải hiểu biết giá trị của luật pháp và làm theo Lời Đức Chúa Trời theo Lễ thật.

Bất kỳ một công việc nào trong cuộc sống của loài người, đều có các luật mà người ta phải tôn trọng và làm theo, để được sự an toàn cho con người, cho công việc và cho môi trường liên quan đến công việc đó.

Trong Kinh-Thánh có sử dụng nhiều ví dụ liên quan đến nhà nông, vì loài người được ví là cây của sự công bình mà Đức Chúa Trời trồng trong ruộng mà Ngài đã cày, thân của loài người đối với Lời Chúa chép là nhà của Đức Chúa Trời xây. Lời của Đức Chúa Trời đã ban cho loài người được ví là hạt giống không hề hư nát, và mọi người tin Chúa đều phải có trách nhiệm đối với công việc của Đức Chúa Trời liên quan đến sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Chúng ta hãy xem hậu quả của việc nếu người ta không tôn trọng Lời Đức Chúa Trời và không để ý đến công trình của tay Đức Chúa Trời làm, thì sự sống của người ta sẽ như thế nào?

Ê-sai 5:1-16: **Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu của Ta một bài ca của bạn yêu dấu của Ta về việc vườn nho của Người. Bạn rất yêu dấu của Ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Và, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ Ta xin các ngươi hãy đoán xét giữa Ta với vườn nho của Ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho của Ta mà Ta không làm cho nó chẳng? Cố sao khi Ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Nay, Ta sẽ bảo các ngươi về điều Ta định làm cho vườn nho của Ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; Ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tĩa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gộc và chà chuôm; Ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Và, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà này, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà này, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các ngươi ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những Lời này: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hạt giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm dậy tìm kiếm rượu, chầy đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài. Vậy nên, dân của Ta phải bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát. Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, hả miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó. Kẻ hèn bị khuất; kẻ tôn trọng bị thấp hèn, con mắt người cao ngạo bị hạ xuống; song Đức Giê-hô-va vạn quân lên cao trong sự công chánh, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh nên thánh trong sự công bình.**

Lời Đức Chúa Trời đã phán với loài người luôn là Lời tri thức, là Lời tiên tri, hằng còn cho đến khi trái đất cùng muôn vật trên đất này không còn nữa, vì **gò đất tốt** chép trong câu 1 trên là nói về thân thể xác thịt của loài người mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lấy bụi trên mặt đất này để tạo nên và là bóng về xứ Ca-na-an được sữa và mật vậy. Vì khi nói đến thân thể xác thịt là nói đến tâm trí của loài người xác thịt, sẽ không từ chối bất cứ điều gì mà nó đã nhận được từ năm giác quan mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người xác thịt và những sự mà năm giác quan này nhận được đều được truyền tới bộ não và tâm trí của người ta sẽ lệ thuộc vào quyết định của linh hồn người ấy và nếu linh hồn người ấy không ra quyết định nào, thì tâm trí sẽ tự động quyết định theo ý muốn của nó tùy thuộc vào quyền lực nào đang cai trị tâm trí ấy. Cái **tốt** được chép trong câu 1 trên là nói về khả năng cung cấp dinh dưỡng cho bất kỳ hạt giống nào đã gieo vào nó, không có sự phân biệt, vì đất tự sinh hoa lợi.

Trong khi đó, hết thảy loài người sống trên trái đất này đều thuộc về Đức Chúa Trời và tiêu chuẩn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, đó là những trái nho thật của Đức Chúa Trời, mà khi nói đến trái nho, là nói đến luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và Luật pháp của Thánh Linh sự sống tức là Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Chữ **bạn rất yêu dấu** của Đức Giê-hô-va đó là nói về Lời của Đức Chúa Trời và là bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một của Đức Chúa Trời. Khi nói đến nhà Y-sơ-ra-ên là nói về linh hồn của những người tin Chúa được tái sanh bởi quyền phép của Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Còn khi

nói đến những người của Giu-đa là nói đến thân thể xác thịt của những người tin Chúa trong các Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, vì Lời Đức Chúa Trời luôn hằng còn, mà các dân trong thế gian này đều thuộc về Đức Giê-hô-va, nên khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài về vườn nho của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, rằng:

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời của Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thể nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thể nào, Ta cũng yêu thương các người thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Vì các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không làm trọn phần trách nhiệm của mình, là giảng luật pháp và dạy dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời trong sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời, nên dân Y-sơ-ra-ên đã không biết luật pháp của Đức Chúa Trời và vì không biết luật pháp của Đức Chúa Trời nên họ đã phạm tội và họ phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại.

Giê-rê-mi 8:1-12: Đức Giê-hô-va phán: Trong thời đó, người ta sẽ bới xương của các vua Giu-đa, xương của các quan trưởng, xương của các thầy tế lễ, xương của các tiên tri, và xương của các dân cư Giê-ru-sa-lem ra khỏi mồ mả. Người ta sẽ phơi những xương ấy ra dưới mặt trời, mặt trăng, và cơ binh trên trời, tức là những vật mà họ đã yêu mến, hầu việc, bước theo, tìm cầu, và thờ lạy. Những xương ấy sẽ chẳng được thâu lại, chẳng được chôn lại; sẽ như phân trên mặt đất. Mọi kẻ sót của họ hàng gian ác ấy còn lại trong mọi nơi Ta đã đuổi chúng nó đến, chúng nó sẽ cầu chết hơn là sống, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy người khà bảo chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người ta vấp ngã, há chẳng đứng dậy sao? Kẻ nào trở đi, há chẳng trở về sao? Vậy thì làm sao mà dân sự Giê-ru-sa-lem này cứ mài miệt trong sự bội nghịch đời đời? Chúng nó khăng khăng giữ điều gian trá, chẳng chịu trở lại. Ta đã lắng tai và nghe: chúng nó chẳng nói ngay thẳng, chẳng có ai ăn năn điều ác của mình, mà rằng: Ta đã làm gì? Thấy đều dong ruổi như ngựa xông vào trận. Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân của Ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ Lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, Ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân Ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà Lời của Đức Chúa Trời đã được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh đó làm chứng cho Lẽ thật, nhưng người ta sẽ không thể biết được những sự thuộc về Lẽ thật đó, cho đến khi người ta tôn trọng luật pháp văn tự và làm theo mọi điều đã chép ở trong luật pháp của Đức Chúa Trời, như Đức Giê-hô-va đã phán với Giô-suê:

Giô-suê 1:1-8: Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: Môi-se, tôi tớ của Ta, đã chết; bây giờ người và cả dân sự

này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà Ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các ngươi đạp đến, thì Ta ban cho các ngươi, y như Ta đã phán cùng Mô-i-se. Địa phận các ngươi sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời người sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt ngươi. Ta sẽ ở cùng ngươi như Ta đã ở cùng Mô-i-se; Ta sẽ không lìa ngươi, không bỏ ngươi đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì ngươi sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà Ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thấy luật pháp mà Mô-i-se, tôi tớ của Ta, đã truyền cho ngươi; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ ngươi đi đâu cũng đều được thanh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.

Chữ **suy gẫm - meditate**^{H1897} chép trong câu 8 trên, đó là chữ **הָגַהּ** - **hagah**, số 1897 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự suy gẫm, sự suy nghĩ, sự cân nhắc, sự trừu tượng, sự hình dung, sự nghiên cứu, nói ra hoặc nhỏ nhẹ, hoặc la lớn tiếng, hoặc la hét, hoặc phát biểu, hoặc trình bày, hoặc tỏ ra cho người khác biết, lưu hành;*

Chữ **may mắn - prosperous**^{H6743} chép trong câu 8 trên, đó là chữ **צָלַח** - **tsalach**, số 6743 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thúc đẩy công việc về phía trước, thắng tiến, thịnh vượng, thành công, tiến bộ, có ích lợi,*

Chữ **được phước - have good success**^{H7919} chép trong câu 8 trên, đó là chữ **שָׂכַל** - **sakal**, số 7919 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hành động cách thận trọng, thông minh, thông sáng, biết cân nhắc, xem xét kỹ, thành thạo, được truyền kiến thức cho, có sự khôn ngoan, có sự hiểu biết, có tài khéo, biết cách cư xử;*

Đức Chúa Jê-sus Christ đã dạy các môn đồ của Ngài phải áp dụng và thực hành Lời Đức Chúa Trời theo Lễ thật chứ không đơn thuần sử dụng Lời Đức Chúa Trời theo cách văn tự, bởi vì khi Đức Thánh Linh sẽ được ban xuống cho những người thuộc về Ngài, vì Ngài là Thần Lẽ thật nên Ngài sẽ dắt dẫn họ vào trong các Lễ thật, chứ không áp dụng trực tiếp văn tự mà không được giải nghĩa theo Lễ thật, vì Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ bước vào thời đại mới, là thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật.

Giăng 6:45-64: Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng Ta. Ấy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha, trừ ra Đấng từ Đức Chúa Trời mà đến; Đấng ấy đã thấy Cha. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, hễ ai tin thì được sự sống đời đời. Ta là bánh của sự sống. Tổ phụ các ngươi đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi cũng chết. Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết. Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà Ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt Ta. Bởi đó, các người Giu-đa cãi lẽ với nhau, mà rằng: Lẽ nào người này lấy thịt mình cho chúng ta ăn sao? Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các ngươi đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các ngươi đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jê-sus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jê-sus tự mình biết môn đồ lầm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các ngươi vấp phạm sao? Vậy, nếu các ngươi thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thế nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các ngươi đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các ngươi có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jê-sus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài.

Khi Đức Chúa Jê-sus Christ phán **thịt Ta** ấy là Ngài nói về *Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh*, còn khi Ngài nói **huyết Ta** ấy là Ngài nói về *Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, tức là Lễ thật* chỉ được tỏ ra cho những người nào tin Chúa đã vâng giữ và làm luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh được biết mà thôi.

Trong giao ước Cũ, không có một người nào, hoặc tiên tri hay là thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên được biết Lễ thật, vì giá cứu chuộc loài người chưa được hoàn thành và ngay cả khi giá cứu chuộc loài người đã có, thì

chỉ những người nào được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho, thì linh hồn người đó mới biết Lẽ thật mà thôi.

1 Ti-mô-thê 2:1-7: Vậy, trước hết mọi sự ta dặn rằng, phải khẩn nguyện, cầu xin, kêu van, tạ ơn cho mọi người, cho các vua, cho hết thảy các bậc cầm quyền, để chúng ta được lấy điều nhân đức và thành thật mà ở đời cho bình tịnh yên ổn. Ấy là một sự lành và đẹp mắt Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa chúng ta, Ngài muốn cho mọi người được cứu rỗi và hiểu biết lẽ thật. Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, và chỉ có một Đấng Trung bảo ở giữa Đức Chúa Trời và loài người, tức là Đức Chúa Jêsus Christ, là người; Ngài đã phó chính mình Ngài làm giá chuộc mọi người. Ấy là lời chứng đã làm đúng kỳ (ta nói thật, không nói dối), vì lời chứng ấy, ta đã được cử làm thầy giảng, là sứ đồ và giáo sư cho dân ngoại, để dạy họ về đức tin và về lẽ thật.

Hê-bơ-rơ 8:1-10: Đại ý điều chúng ta mới nói đó, là chúng ta có một thầy tế lễ thượng phẩm, ngồi bên hữu ngai của Đấng tôn nghiêm trong các tầng trời, làm chức việc nơi thánh và đền tạm thật, bởi Chúa dựng lên, không phải bởi một người nào. Phàm thầy tế lễ thượng phẩm đã được lập lên là để dâng lễ vật và hy sinh; vậy thì Đấng này cũng cần phải dâng vật gì. Nếu Ngài còn ở thế gian, thì Ngài chẳng phải là thầy tế lễ, vì ở thế gian có những thầy tế lễ dâng lễ vật theo luật pháp dạy, và giữ sự thờ phượng, sự thờ phượng đó chẳng qua là hình và bóng của những sự trên trời mà thôi, cũng như khi Môi-se gần dựng đền tạm, thì Đức Chúa Trời phán bảo rằng: Hãy cẩn thận, làm mọi việc theo như kiểu mẫu đã chỉ cho người tại trên núi. Nhưng thầy tế lễ thượng phẩm chúng ta đã được một chức vụ rất tôn trọng hơn, vì Ngài là Đấng trung bảo của giao ước tốt hơn, mà giao ước ấy lập lên trên lời hứa tốt hơn. Vì nếu ước thứ nhất không thiếu gì, thì chẳng có chỗ nào lập ước thứ hai. Và, trong những Lời này thật có ý trách, là Lời Đức Chúa Trời phán cùng dân Giu-đa rằng: Chúa phán: kìa, nhật kỳ đến, khi đó Ta sẽ cùng nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa lập một ước mới, không phải như ước Ta đã lập với tổ tiên chúng nó, trong ngày Ta cầm tay họ dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Vì họ không bền giữ Lời ước của Ta, nên Ta không đoái xem họ, ấy là lời Chúa phán. Chúa lại phán: Đây là Lời ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó: Ta sẽ để luật pháp của Ta trong trí họ và ghi tạc vào lòng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, họ sẽ làm dân Ta.

Hê-bơ-rơ 9:8-28: Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơi mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không từ tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. Vì khi có chúc thư, thì cần phải đợi đến kẻ trời chết đã. Chúc thư chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hễ kẻ trời còn sống thì nó không có quyền gì. Ấy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng huyết mà lập. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy máu của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhành ngưu tất rảy trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các người. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Và Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ

một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu chuộc cho kẻ chờ đợi Ngài.

Chúng ta đang đối diện với Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là luật pháp có quyền phép khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn người tin Chúa được thắp sáng, mà ngọn đèn này phải luôn được duy trì mỗi ngày, như Đức Giê-hô-va đã phán với A-rôn, là người được Đức Giê-hô-va chỉ định làm thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, mà A-rôn là bóng về hết thảy những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn cho được làm một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Xuất Ê-díp-tô Ký 30:1-10: Người cũng hãy đóng một cái bàn thờ bằng cây si-tim, để xông hương. Mặt bàn sẽ vuông, bề dài một thước, bề ngang một thước, và bề cao hai thước; bàn thờ sẽ có bốn sừng ló ra. Người hãy bọc vàng ròng trên mặt, bốn cạnh chung quanh và các sừng; còn tứ vi chạy đường viền vàng. Dưới đường viền đó, nơi hai bên, hãy làm hai cái khoen bằng vàng, để xỏ đòn dùi để đặt khiêng. Hãy chuốt đòn khiêng bằng cây si-tim, bọc vàng. Người sẽ để bàn thờ đó trước bức màn che hòm báng chứng đối cùng nắp thi ân trên hòm, là nơi Ta sẽ gặp người. Mỗi buổi sớm mai, khi A-rôn làm đèn, sẽ xông hương tại nơi đó. Vào lúc chiều tối, khi A-rôn thắp đèn, cũng sẽ xông hương: ấy là một thứ hương phải xông trước mặt Đức Giê-hô-va luôn luôn, trải qua các đời. Trên bàn thờ này chớ xông hương lạ, hoặc dâng của lễ thiêu, của lễ chay hay là lễ quán nào hết. Nhưng trải qua các đời, mỗi năm một lần, A-rôn sẽ lấy huyết của con sinh tế chuộc tội, bôi trên sừng bàn thờ này để chuộc tội cho nó. Ấy sẽ là một việc rất thánh cho Đức Giê-hô-va.

Lê-vi ký 24:1-4: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên đem dầu ô-li-ve ép, trong sạch, để thắp đèn, để giữ cho đèn cháy luôn luôn. A-rôn sẽ làm đèn đó trong hội mạc, ngoài bức màn che hòm báng chứng, hầu cho đèn cháy luôn luôn, từ chiều tối đến sáng mai, trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là một lệ định đời đời cho dòng dõi các người. A-rôn sẽ để các đèn trên chân đèn bằng vàng, cho đèn cháy luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va.

Thân thể xác thịt của người tin Chúa được gọi là đền thờ của Đức Chúa Trời, còn môi miệng của người tin Chúa được ví là bàn thờ xông hương mà trên môi miệng của người tin Chúa không được phép nói các lời thuộc về thế gian này, nhưng phải tôn cao Lời Đức Chúa Trời cùng các Lời thuộc về sự sống mà mọi người tin Chúa đã được học, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ đả người ta tùy theo các lời mà người ta đã nói ra.

Môi miệng của người tin Chúa còn được ví là nơi tỏ ra những sự thuộc về tình trạng thuộc linh của linh hồn người đó, vì nếu người ta tôn cao Lẽ thật của Đức Chúa Trời thì Đức Thánh Linh sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn người đó, mà việc A-rôn thắp đèn đó trong thuộc thể là sự tra thêm dầu ô-li-ve vào bình chứa dầu của chân đèn bảy ngọn, mà dầu đó được dân Y-sơ-ra-ên chu cấp cho chức vụ thầy tế lễ A-rôn và như vậy, nếu dân sự mà không có dầu ô-li-ve thì thầy tế lễ không thể thắp được ngọn đèn này, đó là bóng về việc thầy tế lễ sẽ báo cáo với Đức Thánh Linh trong sự cầu nguyện bằng tâm thần và các lời cầu nguyện đó sẽ do Đức Thánh Linh cai trị và điều này có liên quan đến chức vụ của thầy tế lễ có rao giảng Tin-Lành thật cho dân sự hay không, chứ không phải người ta chỉ chăm việc cầu nguyện mà không có sự xúc dầu trong các lời cầu nguyện đó mà được đẹp lòng Đức Chúa Trời. Những sự được gọi là sự xúc dầu đó là bóng về sự cầu nguyện trong Thánh Linh mà người ấy đã nhận biết Lẽ thật và sống theo Luật pháp của Thánh Linh sự sống mà biết cầu nguyện như thế nào cho được Đức Chúa Trời nhậm.

Đối với những người giữ chức vụ rao giảng Tin-Lành thì cũng phải được Đức Thánh Linh chỉ định, chứ không phải những người nào thích làm công việc này thì sẽ làm được, vì Lời Chúa có chép:

1 Cô-rinh-tô 3:1-15: Hỡi anh em, về phần tôi, tôi chẳng có thể nói với anh em như với người thuộc linh (*spiritual*), nhưng như với người xác thịt, như với các con đở trong Đấng Christ vậy. Tôi lấy sữa nuôi anh em, chớ chẳng lấy đồ ăn cứng, vì anh em không chịu nổi; đến bây giờ cũng chưa chịu được, vì anh em hãy còn thuộc về xác thịt. Thật, bởi trong anh em có sự ghen ghét và tranh cạnh, anh em há chẳng phải là tánh xác thịt ăn ở như người thế gian sao? Có người thì nói: Ta là môn đồ của Phao-lô; kẻ thì rằng: Ta là của A-bô-lô, vậy anh em há chẳng phải là người cũng như kẻ khác sao? Thế thì, A-bô-lô là ai, và Phao-lô là ai? Ấy là kẻ tôi tớ, mà bởi kẻ đó anh em đã tin cậy, y theo Chúa đã ban cho mọi người. Tôi đã trồng, A-bô-lô đã tưới, nhưng Đức Chúa Trời đã làm cho lớn lên. Vậy, người trồng kẻ tưới, đều không ra gì, song Đức Chúa Trời là Đấng làm cho lớn lên. Người trồng, kẻ tưới, đều bằng nhau; ai nấy sẽ nhận

phần thưởng tùy theo việc mình đã làm. Và, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jê-sus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy.

Chúng ta đã được Lời Chúa tỏ cho biết Lễ thật về sự thực hành sự cứu chuộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người thông qua Thánh-Linh của Đức Chúa Jê-sus Christ và như vậy, chúng ta sẽ thực hành luật pháp văn tự theo những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh, là Thần Lễ thật để áp dụng theo Luật pháp của Thánh Linh sự sống về các Lời của Đức Chúa Trời đã được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh.

Lê-vi ký 25:8-19: Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm này sẽ là bốn mươi chín năm; rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày *chuộc tội*, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ. Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình. Năm thứ năm mươi này là một năm hân hỷ cho các người, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hốt sữa, vì là một năm hân hỷ, sẽ làm thánh cho các người; phải ăn những thổ sản mọc lên từ đồng ruộng. Trong năm hân hỷ này, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ. Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Các người khá làm theo mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ. Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các người, các người sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ.

Lời Chúa chép trong câu 8 đến câu 10 là nói về thời kỳ Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định cho sự cứu chuộc loài người phải được thi hành theo Lễ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, và thời kỳ này còn được gọi là “**kỳ hoán cải**”, tức là thời kỳ Đức Thánh Linh cai trị trên tất cả mọi tổ chức nào xưng mình là Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, hoặc thật, hoặc giả, cùng trên tất cả những người nào mà môi miệng người đó nói mình tin Đức Chúa Jê-sus Christ, vì cả thế gian đều thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

Qua những sự mà Đức Thánh Linh đã tỏ ra cho chúng ta biết từ những bài trước, thì kể từ khi Đức Chúa Jê-sus Christ hoàn thành giá cứu chuộc và Ngài đã phục sinh và trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Jê-sus Christ đã nhận lãnh hết cả mọi quyền phép ở trên trời và dưới đất mà Đức Chúa Cha đã giao cho Ngài. Từ đó, Đức Thánh Linh được ban xuống để cai trị Hội-Thánh của Ngài bắt đầu từ ngày Lễ Ngũ-Tuần (A.D.32) cho tới khi tận thế, là khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã hoàn thành. Trọn thời kỳ này được gọi là Năm Hân Hỷ, là kỳ Đức Giê-hô-va giải phóng hết thảy những người nào được sanh ra trên đất này sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà nhận biết Lễ thật và làm theo, thì linh hồn người đó sẽ được chuộc lại cho Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 102:16-28: Khi Đức Giê-hô-va lập lại Si-ôn, thì Ngài sẽ hiện ra trong sự vinh hiển Ngài. Ngài sẽ nghe lời cầu nguyện của kẻ khốn cùng, chẳng khinh để lời nài xin của họ. Điều đó sẽ ghi để cho đời tương lai, một dân sự được dựng nên về sau sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va; Vì từ nơi thánh cao Ngài đã ngó xuống, từ trên trời Ngài xem xét thế gian, đặng nghe tiếng rên siết của kẻ bị tù, và giải phóng cho người bị định phải chết; Hầu cho người ta truyền ra Danh Đức Giê-hô-va trong Si-ôn, và ngợi khen Ngài tại Giê-ru-sa-lem, Ngài đã làm sức lực tôi ra yếu giữa đường, khiến các ngày tôi ra vắng. Tôi tâu rằng: Đức Chúa Trời tôi ôi! các năm Chúa còn đến muôn đời, xin chớ cất lấy tôi giữa chừng số các ngày tôi. Thuở xưa Chúa lập nền trái đất, các tầng trời là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ bị hư hoại, song Chúa hằng còn; Trời đất sẽ cũ mòn hết như áo xông; Chúa sẽ đổi trời đất như cái áo, và nó bị biến thay; Song

Chúa không hề biến cải, các năm của Chúa không hề cùng. Con cháu tôi tớ của Chúa sẽ còn có, dòng dõi họ sẽ được lập vững trước mặt Chúa.

Theo Lễ thật thì năm Hân Hỷ này không bị hạn chế bởi thời gian của loài người như năm nào hay là ngày nào, vì trong Đức Chúa Trời không có thời gian, nhưng theo ý nghĩa mầu nhiệm được giấu trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì **năm** cũng có nghĩa là **ngày**, là **kỳ**, là **thời đại** và như vậy năm Hân Hỷ này sẽ dành cho tất cả những linh hồn nào được sanh ra trên đất này **trong thời kỳ, thời đại, còn được gọi ngày của Đấng Christ**, mà nhận biết thân phận mình như Lời Đức Chúa Trời đã chép về mình, mà trở dậy làm theo Lời Đức Chúa Trời đã chép, bất luận tuổi tác hay là giới tính, miễn là người đó có trí hiểu và có đức tin nơi Lời Đức Chúa Trời mà thực hành theo Lễ thật, thì linh hồn người đó sẽ nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn. Điều đó không có nghĩa là linh hồn người đó đã hoàn toàn được cứu chuộc sự sống mình, nhưng đang khi người đó còn sống trong thân thể xác thịt mình ở trên đất này, thì linh hồn người đó phải tiếp tục duy trì giá cứu chuộc sự sống mình, không được để mất vì cơ tội lỗi nữa, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-va nơi linh hồn người đó phải luôn được thắp sáng thông qua việc người đó phải được nuôi dưỡng bằng bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời mỗi ngày, nghĩa là tai của người đó phải luôn được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và môi miệng của người đó phải công bố Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mỗi ngày và sống theo Lời của Đức Chúa Trời. Vì linh hồn chúng ta được nuôi bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và chính Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn chúng ta được yên nghỉ khi chúng ta đang ở trong ngày của Đức Chúa Jêsus Christ. (Hê-bơ-rơ 4:9-16).

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh đã chép gì về nguyên tắc này.

Lê-vi ký 25:10: Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình.

Chữ **làm cho...nên thánh** - hallow^{H6942} chép trong câu 10 trên, đó là chữ **קָדַשׁ** **qadash**, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **thánh hoá, đưa vào luật thánh, thiêng liêng, tuân theo, công bố, tuyên bố, thực hiện, tôn trọng, vâng giữ, giữ cho trong sạch, giữ cho thánh khiết, tuân theo sự bổ nhiệm, sự chỉ định,**

Chữ **sự tự do** - liberty^{H1865} chép trong câu 10 trên, đó là chữ **דֵּרוֹר** - **derowr**, số 1865 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **dòng chảy của dầu thơm, sự tự do, sự giải phóng, quyền tự do, sự trong sạch, sự nguyên thủy, nguyên chất, thánh khiết, nguồn gốc;**

Tại điểm này, mọi người tin Chúa phải hiểu rõ nguyên nhân nào đã khiến người ta bị cầm buộc, mà theo luật pháp của Đức Chúa Trời thì chính tội lỗi là nguyên nhân khiến loài người bị cầm buộc và như vậy, việc rao truyền sự tự do chính là rao truyền tiêu chuẩn ban đầu mà loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật. Chính A-đam đã chối bỏ Lời Đức Chúa Trời, là chối bỏ tiêu chuẩn mà loài người phải luôn giữ cho mình, hầu cho loài người được quyền quản trị muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này. Như vậy, rao truyền sự tự do cách chính xác là công bố luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, cả luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống, chứ không phải chỉ nói theo văn tự rằng **Đức Chúa Trời là sự yêu thương nên Ngài đã ban Con một Ngài, hầu cho hết tin Con đó sẽ không bị hư mất mà được sự sống đời đời**, mà không tỏ cho người ta biết thân phận thật của loài người là gì và tại sao loài người lại bị cầm buộc trong quyền lực của sự tội và sự chết và loài người phải làm gì để được cứu chuộc sự sống mình, tức là loài người phải làm theo Lời của Đức Chúa Trời để không phạm tội nữa.

Vì các thầy tế lễ, các thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên khi xưa đã không tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời, không để ý đến công việc của Đức Chúa Trời, nên đã khiến cho dân Y-sơ-ra-ên không biết luật pháp của Đức Chúa Trời mình thể nào, thì trong thời kỳ sau rốt này cũng vậy, những người không bởi cửa (Đức Chúa Jêsus Christ là cửa của chiên) mà nhảy vào chuồng chiên, chiếm lấy ngôi của Môi-se và của A-rôn, tự biến mình thành quân trộm cướp đó đã vì thiếu sự hiểu biết về Lời của Đức Chúa Trời mà đơn giản hoá sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, khiến người ta không nhận biết sự thật về tình yêu thương của Đức Chúa Trời đối với loài người. Chính vì những sự giảng dạy không đúng với giá trị thật của Lời Đức Chúa Trời đã khiến thế gian này không nhận biết Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời là thể nào và hậu quả của việc người ta không nhận biết Lễ thật mà ngọn đèn của Đức Giê-Hô-va nơi linh hồn người ta không được thắp sáng, nên hết thảy những người đó đều phải ngồi trong bóng của sự chết, mặc dù Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để Lời Chúa cho Lễ thật và Ngài đã thắng thế gian rồi, nhưng nhiều người có tin Đức Chúa Jêsus Christ

là Đấng cứu chuộc loài người, vẫn không nhận biết Lẽ thật được, nên con mắt của linh hồn họ vẫn ở trong sự mù, nên ma quỷ đã dễ dàng lừa dối họ, khiến miệng người ta thì nói tin Chúa nhưng những công việc người ta làm lại không dâng sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời. Nước Đức Chúa Trời vẫn bị hãm ép bởi những sự hay chết của xác thịt họ và những người như vậy đã trở nên hãm hãm ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Khi một người đã cầu nguyện tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì theo nguyên tắc mà Lời Chúa đã chép, thì người ấy đang ở trong năm Hân Hỷ thuộc linh của người mình và như vậy, người ấy phải nhận biết linh hồn mình đã thật sự nhận được giá cứu chuộc của Đức Thánh Linh chưa, nếu người ấy chưa nhận được ấn chứng của Đức Thánh Linh, thì người ấy chưa nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình. Còn nếu người ấy đã nhận được ấn chứng của Đức Thánh Linh, thì kể từ đó, **trọn cuộc đời** của người ấy cho tới khi linh hồn người ấy được đón về thiên đàng (hoặc qua đời trên đất này, mỗi miệng của người đó phải công bố Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nghĩa là mỗi miệng của người đó phải được thánh hoá bằng quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì chỉ có quyền phép Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới khiến người tin Chúa được nên thánh mà thôi, như Lời Chúa đã chép:

1 Phi-e-rơ 1:22-25: Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đừng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là Tin Lành (*the gospel*) đã giảng ra cho anh em.

Trong Lê-vi ký 25 câu 10 có chép: **ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình.** Mọi người tin Chúa phải nhận biết **cơ nghiệp** của linh hồn mình chính là những sự vốn thuộc về sự sống của loài người có từ trước khi loài người được sanh ra trong thân thể xác thịt này, đó là **sự nhìn, sự nghe, đức tin và sự nói** của linh hồn phải được thực hành qua môi miệng của thân thể xác thịt người đó, mà bốn con trai đầu tiên của Gia-cốp, là Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi và Giu-đa sanh bởi Lê-a, con gái lớn của La-ban đó là bóng. Cơ nghiệp thật của loài người là những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho loài người, đó là sự giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Nhưng những sự đó đã bị giữ lại trong Đức Chúa Trời sau khi A-đam, là người trước nhất được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Ảnh tượng của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua Lẽ thật, đó là sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, là những sự thuộc về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, bởi vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời hằng sống của Ngài để tạo nên muôn vật cùng ban sự sống cho muôn vật.

1 Phi-e-rơ 2:1-6: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thuộc linh, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Đây, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ.

Các chữ **thiên liêng** chép trong các câu trên, nguyên văn là **thuộc linh - spiritual - thuộc về thân linh.**

Người tin Chúa khi đã nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, nghĩa là linh hồn người đó đã được ấn chứng bởi Đức Thánh Linh, chứ không phải như người ta giảng truyền khẩu mà không có Lời Đức Chúa Trời bảo chứng, rằng **hễ người nào cầu nguyện tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa mình là được sự cứu chuộc!**

Ê-phê-sô 1:1-14: Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thuộc linh ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, dâng làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus

Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe lẽ thật, là đạo Tin Lành về sự cứu chuộc anh em (*the word of truth, the gospel of your salvation*), ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.

Chữ **ấn chứng** - sealed^{G4972} chép trong câu 13 trên, đó là chữ σφραγίζω - sphragizo, số 4927 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *đóng ấn, đóng dấu, dấu hiệu đặc trưng, được giữ bí mật, sự chứng nhận, sự chứng thực, được che chở, được bảo vệ, chứng cứ thuộc bản quyền;*

Các thiên sứ của Đức Chúa Trời được nhận biết các dấu hiệu này khi họ được Đức Chúa Trời sai xuống thế gian này để giúp việc những người được hưởng cơ nghiệp cứu chuộc của Đức Chúa Trời (Hê-bơ-rơ 1:14).

Khi chúng ta nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, ấy là chúng ta được ở trong năm Hân Hỷ thật của Đức Chúa Jêsus Christ và chúng ta thuộc về Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên chúng ta và cứu chuộc chúng ta lại cho Ngài. Vì linh hồn chúng ta đang còn sống trong thân thể xác thịt này, nên chúng ta được làm con nuôi của Đức Chúa Trời, dầu vậy, linh hồn chúng ta được quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời và nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời duy trì sự sống mình để mỗi ngày chúng ta sẽ được lớn lên theo tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời mà được trở nên giống như Đức Chúa Trời, cho đến khi linh hồn chúng ta được đón về thiên đàng với Đức Chúa Jêsus Christ, chúng ta mới hoàn toàn là con của Đức Chúa Trời.

Ga-la-ti 4:1-7: **Vả, tôi nói rằng người kế tự dầu là chủ của mọi vật, mà đang còn thơ ấu, thì chẳng khác chi kẻ tôi mọi; phải ở dưới quyền kẻ bảo hộ và kẻ coi giữ, cho đến kỳ người cha đã định. Chúng ta cũng như vậy, khi còn thơ ấu, phải phục dưới các lễ thói của thế gian. Nhưng khi kỳ hạn đã được trọn, Đức Chúa Trời bèn sai Con Ngài bởi một người nữ sanh ra, sanh ra dưới luật pháp, để chuộc những kẻ ở dưới luật pháp, và cho chúng ta được làm con nuôi Ngài. Lại vì anh em là con, nên Đức Chúa Trời đã sai Thánh Linh của Con Ngài vào lòng chúng ta, kêu rằng: A-ba! Cha! Dường ấy, người không phải là tôi mọi nữa, bèn là con; và nếu người là con, thì cũng là kẻ kế tự bởi ơn của Đức Chúa Trời.**

Nhiều người tin Chúa đã vì thiếu sự hiểu biết và hay nghe theo lời truyền khẩu của người khác mà không kiểm chứng với Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh cùng không nhờ Đức Thánh Linh dắt dẫn, nên họ đã cho rằng, khi họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì linh hồn họ đã được cứu chuộc rồi! Tin như vậy là vô trách nhiệm và không đẹp lòng Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời biết rõ khả năng của linh hồn loài người được Ngài dùng hơi thở của mình mà ban sự sống cho loài người. Thế nhưng không phải vì người ta đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì linh hồn của người đó đã được tái sanh và được làm con kế tự Đức Chúa Trời! Vì thực tế, linh hồn của những người mới cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ vẫn còn bị cầm buộc bởi tội lỗi, vì không có chỗ nào chép rằng, khi người ta cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của mình, thì linh hồn đó đã được tha tội và được làm con của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh đã chép về Lễ thật này như thế nào.

Lê-vi ký 25:13-19: **Trong năm hân hỷ này, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ. Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Các người khá làm theo mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ. Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các người, các người sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ.**

Câu 13 trên bản tiếng Việt chép: **Trong năm hân hỷ này, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ.**

Bản King James version chép: ¹³**In the year**^{H8141} **of this**^{H2063} **jubilee**^{H3104} **ye shall return**^{H7725} **every man**^{H376} **unto his possession**^{H272}.

Nguyên văn chép là: **Trong năm hân hỷ này, các người phải cho phép mỗi người nam trở về chủ ban đầu của người ấy.**

Chữ **trở về** - **return**^{H7725} chép trong câu 13 trên, đó là chữ **שׁוּב** - **shuw**, số 7725 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trả lại, kể từ lúc này hãy cho phép người ấy trở về nơi thuộc về người ấy từ lúc ban đầu, cho phép người ấy quay lại mối quan hệ của người ấy lúc ban đầu, hãy cho phép người ấy được phục hồi những sự thuộc về người ấy;**

Đây là một mạng lệnh của Đức Giê-Hô-va đối với những người đã cầm buộc người khác làm tôi mọi cho mình, nhưng trong thực tế, mạng lệnh này không chỉ dành cho dân Y-sơ-ra-ên, bởi vì chính họ vừa được giải cứu ra khỏi ách tôi mọi cho xứ Ê-díp-tô. Mạng lệnh này khi được công bố ra thì ma quỷ cũng phải vâng phục, vì ma quỷ đã lừa dối loài người và cầm buộc loài người xác thịt trong quyền lực của sự tội và sự chết, là bản tánh của ma quỷ.

Khi Đức Giê-Hô-va phán các mạng lệnh này, Ngài muốn loài người nhận biết ẩn ý của Ngài, vì Đức Giê-Hô-va tìm trong loài người xem linh hồn nào còn nhận biết thân phận mình là ra từ Đức Chúa Trời và muốn được trở lại làm con của Ngài, thì Đức Giê-Hô-va sẽ mở con mắt của linh hồn người ấy cho được thấy và biết công việc của Đức Chúa Trời và nếu linh hồn đó nhận biết sự mách bảo của Đức Chúa Trời mà ngày và đêm suy gẫm luật pháp của Đức Chúa Trời và hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn đó được hiểu biết các Lời của Ngài. Đức Chúa Trời muốn hết thảy loài người nhận biết thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời, còn ma quỷ là kẻ thù nghịch Đức Chúa Trời và biết chính ma quỷ là kẻ đã lừa dối loài người, khiến loài người sa vào bẫy của tội lỗi và sự chết và nhận biết ma quỷ là kẻ không chịu buông tha những người đã bị chúng cầm buộc.

Trong thực tế, ma quỷ không được phép cầm buộc linh hồn của người ta, nhưng chúng được cầm buộc thân thể xác thịt của những người phạm tội, nhưng vì thân thể xác thịt của loài người vốn là nhà tạm của linh hồn, mà nếu nhà tạm bị cầm buộc thì linh hồn cũng bị hạn chế trong thân thể xác thịt mình đang bị cầm buộc.

Thân thể xác thịt là sản nghiệp của linh hồn người ta, vì thế cho nên nếu người tin Chúa muốn linh hồn mình được tự do, thì linh hồn người đó phải trở dậy đánh trận với chính xác thịt mình, bắt thân thể xác thịt mình phải phục luật pháp của Đức Chúa Trời, bởi vì linh hồn của người ta là thuộc về Đức Chúa Trời, nên linh hồn đó vẫn có thể cầu xin Đức Chúa Trời giúp đỡ mình và chính linh hồn người đó phải thi hành bổn phận của mình khi người ấy được nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, như Kinh-Thánh có chép rằng:

Gióp 33:14-30: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xịch lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng”. Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Đức Chúa Trời đã mách bảo cho loài người biết công việc của Đức Chúa Trời và cách Đức Chúa Trời liên lạc với linh hồn loài người qua các chiêm bao, qua những sự hiện thấy, hoặc qua các tội tổ của Ngài, là khi các

tội tở của Đức Chúa Trời rao giảng Lời Đức Chúa Trời, thì Thần của Đức Giê-Hô-va cũng sẽ hiện diện và Ngài biết rõ tư tưởng của những người đang nghe các Lời được rao giảng bởi các tội tở của Ngài.

Nếu những người đứng giảng Lời Đức Chúa Trời mà không phải là tội tở của Đức Chúa Trời sai đi, thì sẽ không có phép lạ nào xảy ra, bởi vì những người đứng giảng đó chưa nhận được giá cứu chuộc sự sống mình nên họ không thể làm chứng cho Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Nếu người ta không được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-va nơi linh hồn của những người đó không được thắp sáng, nên người ta chỉ tin Chúa theo trí khôn của xác thịt mình, nên họ không thể hiểu được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa tỏ cho chúng ta biết tiêu chuẩn đối với những người thi hành công việc của kẻ truyền giải, hay là người giảng Tin lành phải có, hầu cho linh hồn của những người nghe các lời được rao giảng mới có thể hiểu được chân giá trị của Lời Chúa được rao giảng, mà ngọn đèn của Đức Giê-Hô-va nơi linh hồn những người nghe các Lời đó mới có thể nhận được sự sáng của Đức Chúa Trời chiếu vào.

Gióp 33:23-24: Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”.

Bản King James version chép: ²³ **If**^{H518} **there be a messenger**^{H4397} **with him, an interpreter**^{H3887}, **one**^{H259} **among**^{H4480} **a thousand**^{H505}, **to show**^{H5046} **unto man**^{H120} **his uprightness**^{H3476}: **Then he is gracious**^{H2603} **unto him, and saith**^{H559}, **Deliver**^{H6308} **him from going**^{H3381} **down**^{H3381} **to the pit**^{H7845}: **I have found**^{H4672} **a ransom**^{H3724}.

Theo nguyên bản, câu 23 trên có nghĩa là: *Nếu tại đó có một sứ giả làm người truyền giải (người thông dịch ngôn ngữ, người giải nghĩa ngôn ngữ) đến với người (đang bị sự rửa sả của luật pháp cai trị), để chỉ dạy, để làm chứng về sự ngay thẳng của mình (của chính kẻ truyền giải) cho kẻ đang bị sự rửa sả cai trị đó: Bấy giờ Đức Chúa Trời sẽ làm ơn cho người đó và nói rằng: “hãy giải cứu người đó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm được giá cứu chuộc rồi”.*

Chữ **điều ngay thẳng** - **uprightness**^{H3476} chép trong câu 23 trên, đó là chữ **יֹשֶׁר** - **yosher**, số 3476 ra từ chữ **יָשָׁר** **yashar**, số 3474 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thẳng thắn, sự ngay thẳng, sự công bình, hợp pháp,*

Vấn đề quan trọng mà ít người để ý đến, đó là **sự sáng phải soi nơi tối tăm. Trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống sự sống là sự sáng của loài người**, trong câu 23 trên, dù văn tự không chép là **sự sáng**, nhưng chép là **sự ngay thẳng**, là **bóng về sự sáng**, vì **sự sáng luôn thẳng** và như vậy, khi chúng ta làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về Lời của Đức Chúa Trời hằng sống, Lời của Đức Chúa Trời công bình, là điều đã bị thiếu mất trong loài người, là những người chưa nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, chứ không phải là nói về sự yêu thương của Đức Chúa Trời theo cách nghĩ của loài người xác thịt, sẽ không có tác dụng chi cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-va nơi linh hồn những người chưa nhận được giá cứu chuộc sự sống linh hồn mình.

Kẻ truyền giải đây là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, vì chỉ có Ngài mới có thể làm chứng về **sự ngay thẳng của Ngài**, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời, cho loài người được biết mà thôi, nhờ đó mà những người nào được nghe Đức Chúa Jêsus Christ giảng về luật pháp thánh và sự công bình của Đức Chúa Trời, thì Thần của Đức Giê-Hô-va sẽ nhận biết ai là người thật sự tin Đức Chúa Trời.

Cũng một nguyên tắc đó, chỉ những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn lựa và giao cho Đức Chúa Jêsus Christ huấn luyện, dạy dỗ cho được làm môn đồ Ngài, thì khi Đức Thánh Linh được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài, những người mới nhận được sự xúc dầu của Đức Thánh Linh để đi làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về sự ngay thẳng của Lời Đức Chúa Trời và những người nào nghe những sự làm chứng về sự ngay thẳng đó mà tin, thì linh hồn người đó sẽ nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, là sự sáng thật của Đức Chúa Trời phải được chiếu sáng ngay trên môi miệng của những người được gọi là kẻ truyền giải thật của Đức Chúa Trời.

Gióp 33:30: Kia, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Nhiệm vụ của kẻ truyền giải là phải làm chứng về sự sống trong Lời của Đức Chúa Trời, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì câu 30 trên đã chép rất rõ là: **hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho**. Nếu những người mang danh là người giảng Tin-Lành mà không có Tin-Lành thật, không có Lẽ thật, không Luật pháp của Thánh Linh sự sống, không có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời thì chính những người đó chưa được Đức Thánh Linh ấn chứng cho và họ chưa thuộc về Đức Thánh

Linh, thì những người đó sẽ làm chứng cho ai, làm chứng về cái gì ? Nếu người nào làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ người đó phải có ấn chứng của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là người ấy phải có quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ ban cho mình và được Ngài sai đi. Nếu những người rao giảng Tin Lành mà chưa hề kinh nghiệm được sự sống lại của Đấng Christ trên chính cuộc đời của mình, thì những người đó không phải là người làm chứng cho Đức Chúa Jêsus Christ. Như vậy, những người đó là kẻ giả mạo, Đức Chúa Jêsus Christ không biết những người đó. (Ma-thi-ơ 25:12; Lu-ca 13:25).

Chúng ta hãy xem các tiêu chuẩn cùng những sự mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ phải nhận được từ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trước mặt Đức Chúa Cha, hầu cho nhờ sự bảo lãnh đó mà những người đó mới làm chứng nhân cho Chúa được.

Giăng 17:6-21: Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho Lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy đầy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến.

Đức Chúa Trời muốn chúng ta nhận biết hai điều kiện cần phải đạt theo ý muốn của Đức Chúa Trời, đó là tiêu chuẩn của người được gọi là **kẻ truyền-giải - interpreter**^{H3887} và những người nghe lời của **kẻ truyền-giải - interpreter**^{H3887} đó phải đáp ứng điều Đức Chúa Trời muốn.

Đối với **kẻ truyền giải - interpreter**^{H3887} là người đó phải có, nghĩa là phải sở hữu cho chính mình sự ngay thẳng của Đức Chúa Trời, để chỉ dạy cho những người đang bị cầm buộc trong quyền lực của tội lỗi.

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ (ngoại trừ Giu-đa Ích-ca-ri-ốt) đã ở cùng Chúa Jêsus từ lúc ban đầu Ngài khởi thi hành chức vụ và những người đó được Đức Chúa Jêsus chọn làm những người sẽ làm chứng cho Ngài, bấy giờ, những người được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhờ Đức Thánh Linh ở cùng mà làm được công việc của kẻ truyền giải này và qua những người được chọn đó mà những người nghe Lời Đức Chúa Trời giảng cho mình mà hiểu được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời và những người nghe Lời Đức Chúa Trời đó sẽ có sức lực để làm theo Lời Chúa, nếu linh hồn những người đó sống có trách nhiệm với những sự ban cho của Đức Chúa Trời.

Chúng ta trở lại với Lê-vi ký 25, câu 14-16: **Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người.**

Bản King James version chép: ¹⁴And if ^{H3588} thou sell ^{H4376} ought ^{H4465} unto thy neighbour ^{H5997}, or ^{H176} buyest ^{H7069} ought of thy neighbour's ^{H5997} hand ^{H3027}, ye shall not oppress ^{H3238} one ^{H376} another ^{H251}: Trong câu 14 trên, Lời Đức Chúa Trời áp dụng cho tuyển dân của Ngài và ma quỷ cũng liên quan đến nữa, vì trong ngày phán xét, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ phán xét hết thảy loài người và Đức Chúa Trời cũng phán xét ma quỷ vì chúng liên quan đến loài người và liên quan đến luật pháp của Đức Chúa Trời.

Vì ma quỷ không có phần chi với trái đất cùng muôn vật trên đất này, nên khi ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không nhắc đến ma quỷ, vì nếu Đức Giê-Hô-va nhắc đến ma quỷ thì mặc nhiên Ngài công nhận sự hiện của ma quỷ là hợp pháp hay sao? Vì thế cho nên chúng ta phải biết ma quỷ chỉ có quyền trên nơi nào mà người ta đã bán cho chúng mà thôi, dù sự bán đó đối với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là bất hợp pháp, vì người ta không có quyền bán những sự không thuộc về mình.

Có thể nói là ma quỷ là kẻ lách luật, luôn tìm cách lừa dối những người đã bị chúng cầm buộc để những người đó tiếp tục vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời để chúng tiếp tục có thời gian ẩn náu trong thân thể của người đó ở trên đất này. Nhưng khi luật pháp của Đức Chúa Trời được công bố thì ma quỷ cũng nghe và chúng biết luật pháp của Đức Chúa Trời có quyền trên chúng, bởi chúng còn là **loài người**, như Đức Giê-Hô-va đã phán, nhưng chữ **loài người** đó không có nghĩa là ma quỷ được hợp pháp cư trú trên đất này, nhưng chúng chỉ có thể cư trú tại những nơi nào mà người ta đã bán cho ma quỷ mà sự bán đó là sự phạm tội của người ta.

Chữ bán - sell^{H4376} ought chép trong câu 14 trên, đó là chữ מָכַר - **makar**, số 4376 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bán (buôn bán), đã bán, đã từ bỏ, chối bỏ, chịu để cho điều gì đó chi phối mình, đầu hàng, bị phó cho sự chết;*

Chữ mua - buyest^{H7069} ought chép trong câu 14 trên, đó là chữ קָנָה - **qanah**, số 7969 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự mua (buôn bán), gây ra, tạo ra, gây kích thích, chiếm hữu lấy, nghề dệt gài, thu được bằng sức lực hoặc bằng mưu kế chứ không phải được thừa kế, khiêu khích, trêu chọc, kích động ghen tuông,*

Chữ với (nguyên văn chép là từ tay của kẻ lân cận) - hand^{H3027} chép trong câu 14 trên, đó là chữ יָד - **yad**, số 3027 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *liên quan đến tiền bạc, bởi phương tiện, bởi sự tự ham muốn, bởi quyền thế ép buộc, bởi món nợ, bởi quyền chi phối, bởi sự cầm buộc, bởi công việc, bởi ý muốn của xác thịt mình, bởi bệnh tật, bởi lời hứa, bởi giao kèo, bởi luật định, bởi bốn tánh, bởi sự kêu ngạo, bởi nghề nghiệp, bởi sự hầu việc, bởi mối quan hệ, bởi bị bắt buộc, bởi hoàn cảnh, bởi sự sợ hãi, bởi sự thiếu hiểu biết, bị lừa dối, bị cám dỗ;*

Chữ lặn - oppress^{H3238} chép trong câu 14 trên, đó là chữ יָנַח - **yanah**, số 3238 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cơn thịnh nộ, cơn giận dữ, hung tợn, hung bạo, kịch liệt, quá khích, quá đáng, đàn áp, cấm đoán, ngược đãi, hành hạ, bạc đãi, bắt buộc, bạo lực, áp bức, công kích, kiên cường, tự đắc;*

Khi loài người nói chuyện, người ta còn có thể gọi điều đó như là sự buôn chuyện, nghĩa là người ta bán những sự có trong tương tượng mình qua lời nói và như vậy, trong cuộc nói chuyện, những người tham gia đều là những người buôn chuyện. *Người hỏi là kẻ mua, còn kẻ trả lời là kẻ bán.* Các lời mà người ta nói ra đều có thể gọi là bán và những người nói ra những câu hỏi để mong nhận được câu trả lời được coi là sự mua.

Ma quỷ sẽ sử dụng sự vô hình của chúng mà hành động nơi tâm trí của những người bị chúng cầm buộc để kích động người ta hành động mua và bán và như vậy, Đức Chúa Trời biết rõ ma quỷ đã **làm lặn - oppress**^{H3238} người ta và đến ngày phán xét, người ta (trong đó có ma quỷ) phải khai ra tất cả các lời mà người ta đã nói.

Mọi người tin Chúa phải cẩn thận về các lời mà mình sẽ nói ra đang khi mình còn sống trong thân thể xác thịt ở trên đất này, vì sống chết do quyền của lưỡi.

Bây giờ chúng ta tiếp đến câu 15-16: **Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tù theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tù theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người.**

Bản King James version chép: ¹⁵ According to the number^{H4557} of years^{H8141} after^{H310} the jubilee^{H3104} thou shalt buy^{H7069} of thy neighbour^{H5997}, and according unto the number^{H4557} of years^{H8141} of the fruits^{H8393} he shall sell^{H4376} unto thee: ¹⁶ According^{H6310} to the multitude^{H7230} of years^{H8141} thou shalt increase^{H7235} the price^{H4736} thereof, and according^{H6310} to the fewness^{H4591} of years^{H8141} thou shalt diminish^{H4591} the price^{H4736} of it: for according to the number^{H4557} of the years^{H8141} of the fruits^{H8393} doth he sell^{H4376} unto thee.

Tại điểm này, chúng ta phải hiểu ý nghĩa của Lễ thật khi chúng ta đã biết năm Hân Hỷ đối với tuyển dân thật của Đức Chúa Trời, là suốt cuộc đời của người tin Chúa, nhưng trong sự mưu luận mà Đức Giê-Hô-va giấu những sự sâu nhiệm trong các Lời của văn tự, nên chúng ta phải nhận biết sự mưu luận của Đức Giê-Hô-va về ý nghĩa của chữ ngày - יוֹם - **yowm - day**^{H3117}, chữ năm - שָׁנָה - **shaneh - years**^{H8141} trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.

Chữ năm - years^{H8141} chép trong câu 14 trên, đó là chữ **שָׁנָה**- shaneh, số 8141 ra từ chữ **שָׁנָה**- shanah, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **năm, đời người, suốt đời, một thời gian được chỉ định, được sắp đặt, được nhắc lại, được lập lại, được làm lại lần nữa, sự thay đổi, sự biến đổi, để sửa đổi lại, thước đo thời gian;**

Khi chúng ta đã nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ (không phải là khi người ta cầu nguyện tiếp nhận Chúa) nghĩa là chúng ta đã nhận được ấn chứng của Đức Thánh Linh, mà linh hồn chúng ta được tái sanh và chúng ta được thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lê thật, thì trong bất cứ một ngày nào, hay có thể nói mỗi ngày mới đến, chúng ta phải nhận biết mình đang ở trong năm Hân Hỷ mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình, vậy nên trong mọi lúc, mọi nơi, khi chúng ta nói chuyện hay là làm công việc, thì chúng ta đang đối diện với luật pháp của Đức Chúa Trời, nghĩa là sau năm Hân Hỷ, cũng có nghĩa là sau khi chúng ta đã nhận được giá cứu chuộc mình, thì ma quỷ sẽ hành động để tìm cách bắt người ta lại thông qua sự mua bán được chép Lê-vi ký 25 này. Vì chúng ta còn sống thân thể xác thịt này, nghĩa là khả năng phạm tội vẫn còn và linh hồn của mỗi người chúng ta phải cai trị nó, vì tội lỗi đang rình ở trước cửa...

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì có liên quan đến sự cai trị của ma quỷ đối với kẻ phạm tội.

Lu-ca 12:51-59: Các người tưởng Ta đến đem sự bình an cho thế gian sao? Ta nói cùng các người, không, nhưng ta đem sự phân rẽ. Vì từ nay về sau, nếu năm người ở chung một nhà, thì sẽ phân ly nhau, ba người nghịch cùng hai, hai người nghịch cùng ba; cha nghịch cùng con trai, con trai nghịch cùng cha; mẹ nghịch cùng con gái, con gái nghịch cùng mẹ; bà gia nghịch cùng cháu, cháu nghịch cùng bà gia. Ngài lại phán cùng đoàn dân rằng: Khi các người thấy đám mây nổi lên phương tây, liền nói rằng: Sẽ có mưa; thì quả có vậy. Lại khi gió nam thổi, các người nói rằng: Sẽ nóng nực; thì quả có vậy. Hỡi kẻ giả hình! các người biết phân biệt khí sắc của trời đất; vậy sao không biết phân biệt thời này? Lại sao các người cũng không tự mình xét đoán điều gì là công bình? Vậy, khi người đi với kẻ kiện mình đến trước mặt quan tòa, dọc đường hãy gắng sức giải hòa cùng họ, e họ kéo người đến trước mặt quan án, quan án giao cho thầy đội, rồi bỏ tù người chẳng. Ta nói cùng người, người trả còn thiếu một đồng tiền, thì không ra khỏi tù được.

Chúng ta trở lại với Lê-vi ký 25, câu 15-16: **Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người.**

Bản King James version chép: ¹⁵ According to the number^{H4557} of years^{H8141} after^{H310} the jubilee^{H3104} thou shalt buy^{H7069} of thy neighbour^{H5997}, and according unto the number^{H4557} of years^{H8141} of the fruits^{H8393} he shall sell^{H4376} unto thee: ¹⁶ According^{H6310} to the multitude^{H7230} of years^{H8141} thou shalt increase^{H7235} the price^{H4736} thereof, and according^{H6310} to the fewness^{H4591} of years^{H8141} thou shalt diminish^{H4591} the price^{H4736} of it: for according to the number^{H4557} of the years^{H8141} of the fruits^{H8393} doth he sell^{H4376} unto thee.

Phần nhiều người tin Chúa đã cho rằng, khi người ấy đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì hết thấy mọi tội lỗi của người ấy đã được bôi xóa! Nghĩ như vậy là một sai lầm nghiêm trọng và đó là điều ma quỷ luôn dẫn dụ người ta nghĩ theo điều đó, vì đó là ý muốn của ma quỷ.

Khi một người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của sự sống mình, thì người ấy chưa thật sự có sự hiểu biết đúng và đủ về Đức Chúa Jêsus Christ và người ấy chưa hề thấu hiểu về luật pháp của Đức Chúa Trời liên quan đến sự sống của loài người là như thế nào và người ấy chưa hề nhận biết thế nào là sự ăn năn xưng tội lỗi mình, dù môi miệng của người đó có cầu nguyện theo lời của người hướng dẫn mình là cầu xin Chúa tha thứ các tội lỗi mình, thì những sự đó chỉ là thủ tục mà thôi, không đúng với yêu cầu của luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán gì về việc người ta phải nhận biết mình đã phạm tội gì, như thế nào và ở đâu, như Kinh-Thánh đã chép:

Giê-rê-mi 3:12-13: Hãy đi, xây về phía bắc, rao lên những Lời này: Đức Giê-hô-va phán: Hỡi Y-sơ-ra-ên bội nghịch; hãy trở về! Ta sẽ không lấy nét mặt giận nhìn người đâu, vì Ta hay thương xót; Ta chẳng ngậm giận đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy. Chớ người phải nhận lỗi mình: người đã phạm tội nghịch cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; người đã chạy khắp mọi ngả nơi các thần khác ở dưới mỗi cây xanh, mà không vâng theo tiếng Ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **chỉn** - Only^{H389} chép ở đầu câu 13 trên, đó là chữ **אֵין** - 'ak, số 389 ra từ chữ

יָדָע - akên, số 403 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhất định, duy nhất phải, chắc chắn phải, ít nhất là phải, tuy nhiên, quả thật phải;*

Chữ **phải nhận - acknowledge**^{H3045} chép trong câu 13 trên, đó là chữ **יָדָע** - yada`, số 3045 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phải biết, phải hiểu biết, phải nhận biết, phải quan sát, phải để ý, phải nhận ra, phải nhận thức cách thấu đáo, phải công nhận, phải thừa nhận, phải định rõ, phải phân biệt được, phải bộc lộ ra, phải phơi bày ra,*

Chữ **lỗi mình - thine iniquity**^{H5771} chép trong câu 23 trên, đó là chữ **אָוֹן** - avon, số 5771 ra từ chữ **אָוָה** - avah, số 5753 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tính ngoan cố không chịu sửa chữa sai lầm, tình trạng sa đoạ, tình trạng hư hỏng, đồi trụy, sự hư hỏng, mất nết, trái với đạo lý, gây mối bất hoà, kẻ lừa đảo, lừa gạt, quanh co, không thẳng thắn, không thành thật, ngang ngạnh, cứng cổ, xuyên tạc sự thật, độc ác, tội lỗi, nguy hại;*

Căn cứ theo ý nghĩa của *nhận lỗi* và chữ **tội lỗi** được chép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì chúng ta phải biết rằng, vì loài người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên với mục đích tìm một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, nên chúng ta không được phép sử dụng cách hiểu biết của loài người xác thịt mà làm cong vạy đường lối của Đức Chúa Trời. Chúng ta không được phép sử dụng cách hiểu của xác thịt hay chết này mà bỏ các tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải đạt được ở trước mặt Ngài. Những người giữ chức rao giảng Lời Đức Chúa Trời càng phải lấy làm nghiêm trọng khi giảng Lời Đức Chúa Trời cho những người được Đức Chúa Jêsus Christ lấy huyết Ngài để chuộc lại cho Đức Chúa Trời và mọi người tin Chúa cũng phải nhận biết Đức Chúa Trời là Đấng công bình, trong Ngài không có sự tây vạy, vì thế cho nên người nào muốn được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, thì người đó phải tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Không một người nào có thể bảo lãnh cho người khác ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng Thánh, Ngài không chấp nhận những sự gian dối và Ngài không chấp nhận sự hăm hảm của loài người xác thịt.

Mọi người tin Chúa phải nhận biết tội lỗi là gì và hậu quả của tội lỗi là sự chết, vậy nên, để được sự hiểu biết tội lỗi là gì thì người ta phải có sự biết Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, vì Luật pháp của Đức Chúa Trời chỉ ra cho người ta tội lỗi, mà mọi hành vi vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời thì hành vi đó là tội lỗi. Nếu người nào không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời thì người đó sẽ như kẻ mù không nhận biết con đường phải đi vậy. Sự cuối cùng của những người không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời cũng vậy, những người đó sẽ rơi xuống hố của sự chết.

Chúng ta hãy xem sự nghiêm khắc của Đức Chúa Trời đối với những người giữ chức vụ rao giảng Luật pháp của Đức Chúa Trời, cùng với những kẻ vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Ê-xê-chi-ên 33:1-19: Có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng con cái dân người mà rằng: Khi Ta sai gươm đến trên một đất nào, và dân đất ấy chọn một người trong chúng nó để đặt làm kẻ canh giữ, nếu người này thấy gươm đến trong đất, thì thổi kèn để rao báo dân sự. Bấy giờ, hễ ai nghe tiếng kèn mà không chịu răn bảo, và nếu gươm đến bắt lấy nó, thì huyết của người ấy sẽ đổ lại trên đầu nó; vì nó có nghe tiếng kèn mà không chịu răn bảo, vậy máu nó sẽ đổ lại trên nó; nhưng nếu nó chịu răn bảo thì cứu được mạng sống mình. Nhưng nếu kẻ canh giữ thấy gươm đến mà không thổi kèn, đến nỗi dân sự chẳng được răn bảo, và gươm đến mà cắt sự sống của người này hoặc người kia đi, thì người đó sẽ chết trong sự gian ác mình; song Ta sẽ đòi lại huyết nó nơi người canh giữ. Nay, hỡi con người, Ta đã lập người đặng làm kẻ canh giữ cho nhà Y-sơ-ra-ên; nên hãy nghe Lời từ miệng Ta, và thay Ta răn bảo trước cho chúng nó. Khi Ta phán cùng kẻ dữ rằng: Hỡi kẻ dữ, mày chắc chết! nếu người không răn bảo để cho kẻ dữ xây bỏ đường lối xấu của nó, thì kẻ dữ ấy sẽ chết trong sự gian ác mình; nhưng Ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Nếu, trái lại, người đã răn bảo kẻ dữ đặng xây bỏ đường lối xấu của nó mà nó không xây bỏ, thì nó sẽ chết trong sự gian ác nó, còn người đã giải cứu mạng sống mình. Hỡi con người, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Các người nói như vậy mà rằng: Vì gian ác và tội lỗi chúng tôi chất nặng trên chúng tôi, và chúng tôi hao mòn vì cơ nó, thì thế nào chúng tôi còn sống được? Hãy nói cùng chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán: Thật như Ta hằng sống, Ta chẳng lấy sự kẻ dữ chết làm vui, nhưng vui về nó xây bỏ đường lối mình và được sống. Các người khá xây bỏ, xây bỏ đường lối xấu của mình. Sao các người muốn chết, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên? Hỡi con người, khá nói cùng con cái của dân người rằng: Sự công bình của người công bình sẽ không cứu được nó trong ngày nó phạm

tội, và sự dữ của kẻ dữ sẽ không làm cho nó sa ngã nơi ngày nó đã xây bỏ sự dữ ấy, cũng như người công bình sẽ không nhờ sự công bình đã qua rồi mà sống được nơi ngày mình phạm tội. Dầu mà Ta có nói với người công bình rằng nó chắc sẽ sống, nếu nó cậy sự công bình mình mà phạm tội, thì sẽ không nhớ đến một việc công bình nào của nó nữa; nhưng nó sẽ chết trong sự gian ác mình đã phạm. Khi Ta nói cùng kẻ dữ rằng: Mày chắc chết! nếu kẻ dữ ấy xây bỏ tội lỗi mình, theo luật pháp và hiệp với lễ thật; nếu nó trả lại của cầm, đền bồi vật nó đã cướp lấy, bước theo lệ luật của sự sống, và không phạm sự gian ác nữa, thì chắc nó sẽ sống và không chết đâu. Chẳng có một tội nào nó đã phạm sẽ được nhớ lại nghịch cùng nó; nó đã làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật, chắc nó sẽ sống. Nhưng con cái của dân người nói rằng: Đường lối của Chúa không bằng phẳng. Ấy là đường lối của chúng nó bằng phẳng cho chúng nó! Nếu người công bình xây bỏ sự công bình của mình mà phạm sự gian ác, thì nó sẽ chết trong đó. Nếu kẻ dữ xây bỏ sự dữ của mình mà làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật, ấy là bởi cố đó mà nó sẽ sống.

Người giảng Tin Lành là người giảng Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống, vì Lời Đức Chúa Trời được rao giảng, thì Thần của Đức Giê-hô-va sẽ hiện diện và ban ơn cho những người nào tin cậy, vâng giữ và làm theo Luật pháp của Ngài.

Thi-Thiên 16:5-11: Đức Giê-hô-va là phần cơ nghiệp và là cái chén của tôi; Ngài gìn giữ phần sản nghiệp tôi. Tôi may được phần cơ nghiệp ở trong nơi tốt lành; Phải, tôi có được cơ nghiệp đẹp đẽ. Tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va, là Đấng khuyên bảo tôi; Ban đêm lòng tôi cũng dạy dỗ tôi. Tôi hằng để Đức Giê-hô-va đứng ở trước mặt tôi; Tôi chẳng hề bị rúng động, vì Ngài ở bên hữu tôi. Bởi cố ấy lòng tôi vui vẻ, linh hồn tôi nức mừng rỡ; Xác tôi cũng sẽ nghỉ yên ổn; Vì Chúa sẽ chẳng bỏ linh hồn tôi trong âm phủ, cũng không để cho người thánh Chúa thấy sự hư nát. Chúa sẽ chỉ cho tôi biết con đường sự sống; Trước mặt Chúa có trọn sự khoái lạc, tại bên hữu Chúa có điều vui sướng vô cùng.

Người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình, là phải tiếp nhận và vâng giữ Luật pháp của Đức Chúa Trời và bắt thân thể xác thịt mình phải vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì nhờ Luật pháp chỉ ra cho loài người biết sự công bình của Đức Chúa Trời, còn những sự vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời thì sự vi phạm đó là tội lỗi, vì thế cho nên Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời con được gọi là Luật pháp của sự tội và sự chết, như Lời Chúa có chép:

Rô-ma 7:14-25: Vả, chúng ta biết luật pháp là thuộc linh; nhưng tôi là xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi (the law^{G3551} of sin^{G266}).

Bài (12) tiếp theo chúng ta sẽ suy gẫm về sự mâu nhiệm của công việc mà mọi người tin Chúa phải làm kể từ sau khi đã tiếp nhận giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời, mà Lời Chúa chép thành văn tự gọi là **sau năm hân hỷ**, và tuyển dân của Đức Chúa Trời phải nhận biết những sự mình đã vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, để làm sạch tội lỗi mình qua sự ăn năn, hầu cho quyền lực của ma quỷ không thể sử dụng những tội lỗi đó mà cầm buộc thân thể xác thịt của người tin Chúa trong tội lỗi nữa.